

SỞ Y TẾ SƠN LA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
GÂY MÊ HỒI SỨC CƠ BẢN

Thời gian: 03 tháng (480 tiết)

Đối tượng: Bác sỹ

Sơn La, năm 2023

SỞ Y TẾ SƠN LA
BỆNH VIỆN ĐA KHOA TỈNH

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC
GÂY MÊ HỒI SỨC CƠ BẢN

Thời gian: 03 tháng (480 tiết)

Đối tượng: Bác sỹ

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BVĐKT ngày /9/2023 của
Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La)*

Sơn La, năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO LIÊN TỤC

I. Tên khóa học: GÂY MÊ HỒI SỨC CƠ BẢN

II. Thời gian đào tạo: 03 tháng

III. Mục tiêu đào tạo

Mục tiêu kiến thức:

1. Nắm được các bước thăm khám và tiên lượng bệnh nhân trước gây mê
2. Trình bày được các chỉ định, chống chỉ định, quy trình kỹ thuật gây mê, gây tê cơ bản
3. Trình bày được các tai biến, biến chứng, cách xử trí của phương pháp gây mê, gây tê,
4. Trình bày được cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều lượng của các thuốc tiền mê, thuốc mê, thuốc gây tê, thuốc giãn cơ thông thường.
5. Trình bày được nguyên tắc cấp cứu hô hấp, tuần hoàn

Mục tiêu kỹ năng

1. Thực hiện được kỹ thuật gây mê nội khí quản, gây mê tĩnh mạch, gây tê tùy sống, gây tê đám rối thần kinh cánh tay.
2. Xử trí được các tai biến thường gặp trong gây mê, gây tê
3. Cài đặt và sử dụng thành thạo máy thở, máy theo dõi Monitoring trong gây mê hồi sức
4. Thực hiện được kỹ thuật cấp cứu trên bệnh nhân suy hô hấp, suy tuần hoàn.

Mục tiêu thái độ

1. Tiên lượng trước mổ và lựa chọn phương pháp vô cảm thích hợp
2. Rèn luyện tác phong cấp cứu bệnh nhân nặng và ưu tiên trình tự cấp cứu
3. Nâng cao ý thức phòng chống nhiễm khuẩn khu mổ

IV. Học viên tham dự khóa đào tạo

- Đối tượng: Là bác sỹ có đủ hai điều kiện sau đây:
 - Đang làm việc hoặc sẽ làm việc (sau khi hoàn thành khóa học) tại bệnh viện tuyến tỉnh hoặc tuyến huyện.
 - Được bệnh viện tuyến tỉnh hoặc huyện cử đi học và tiếp nhận sau khi kết thúc khóa học.

V. Nội dung đào tạo:

T T	Tên bài	Mục tiêu học tập	Số tiết		
			Tổng số	Lý thuyết	Thực hành
1.	Khám, đánh giá bệnh nhân trước gây mê	1. Trình bày được các bước thăm khám bệnh nhân trước gây mê 2. Biết tiên lượng đặt nội khí quản khó theo phân độ Mallapati I, II, III, IV, V 3. Biết phân loại bệnh nhân theo độ nặng ASA(American Society of Anesthesiologist)	40	4	36
2.	Dược lý các thuốc tiền mê, thuốc mê.	1. Trình bày được tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng các thuốc tiền mê: Midazolam, Diazepam, Atropin, Dimedron 2. Trình bày được tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng các thuốc gây mê: Propofol, Ketamin, Etomidate, Sevoran.	8	8	
3.	Dược lý học các thuốc giãn cơ	1. Trình bày được cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng thuốc giãn cơ khử cực: Suxamethonium bromid 2. Trình bày được cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng các thuốc giãn cơ không khử cực: Pancuronium	4	4	
4.	Dược lý thuốc giảm đau họ morphin	Trình bày được cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng thuốc giảm đau Morphin	4	4	
5.	Dược lý các thuốc gây tê	Trình bày được cơ chế tác dụng, chỉ định, chống chỉ định, liều dùng các thuốc: Lidocain, Bupivacain.	4	4	

6.	Kỹ thuật gây mê tĩnh mạch	1.Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, của phương pháp gây mê tĩnh mạch. 2. Trình bày được các tai biến và cách đề phòng của phương pháp gây mê tĩnh mạch.	20	4	16
7.	Kỹ thuật gây mê Nội khí quản	1. Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, của phương pháp gây mê Nội khí quản 2. Trình bày được các tai biến và cách xử trí, đề phòng tai biến của phương pháp gây mê Nội khí quản	60	4	56
8	Sử dụng Mask thanh quản trong gây mê hồi sức	Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, của phương pháp gây mê MTQ	41	4	37
9	Kỹ thuật gây tê tủy sống	1. Trình bày được chỉ định, chống chỉ định, của phương pháp gây tê tủy sống 2. Trình bày được các tai biến, xử trí và cách đề phòng tai biến của phương pháp gây tê tủy sống	60	4	56
10	Kỹ thuật gây tê đám rối thần kinh cánh tay	1. Trình bày được chỉ định, chống chỉ định của phương pháp gây tê tủy sống 2. Trình bày được tai biến, cách xử trí, đề phòng tai biến của phương pháp gây tê tủy sống	40	4	36
11	Sử dụng máy thở trong gây mê hồi sức	1. Trình bày được các thông số cơ bản của máy hô hấp nhân tạo 2. Trình bày được các tai biến thường gặp và cách xử trí ở bệnh nhân thở máy xâm nhập	24		24
12	Sử dụng	1. Trình bày được ý nghĩa các thông số	24		24

	máy theo dõi Monitoring trong gây mê hồi sức	của máy monitoring. 2. Cài đặt và sử dụng máy Monitoring trong gây mê hồi sức			
13	Gây mê hồi sức trên bệnh nhân cao tuổi	1. Thay đổi sinh lý ở bệnh nhân cao tuổi 2. Lựa chọn phương pháp vô cảm và thuốc gây mê ở bệnh nhân cao tuổi	24	4	20
14	Gây mê hồi sức trên bệnh nhân Shock chấn thương	1. Trình bày được những nét cơ bản sinh lý bệnh shock chấn thương. 2. Lựa chọn phương pháp vô cảm và thuốc mê ở bệnh nhân shock chấn thương.	24	4	20
15	Gây mê hồi sức trên bệnh nhân mổ lấy thai	1. Trình bày được những thay đổi sinh lý ở sản phụ mang thai. 2. Lựa chọn phương pháp vô cảm trong mổ lấy thai	44	4	40
16	Giai đoạn hồi tỉnh và những biến chứng thường gặp	1. Trình bày được những biến chứng thường gặp trong giai đoạn hồi tỉnh 2. Trình bày được cách xử trí, đề phòng tai biến trong giai đoạn hồi tỉnh.	28	4	24
17	Kiểm tra		3	1	2
18.	Ôn tập		24	4	20
19.	Khai mạc, bế mạc		4	4	
Tổng số			480	69	411

VI. Đánh giá

Các chỉ tiêu cho từng học viên:

Thủ thuật:

TT	Tên thủ thuật, kỹ thuật	Chỉ tiêu về thực hành (số lượng - cas)		
		Quan sát	Trợ giúp	Tự làm
1.	Thực hành gây mê tĩnh mạch	3	2	5
2.	Thực hành gây tê đám rối thần kinh	3	2	5
3.	Thực hành gây mê Mask thanh quản	3	2	5
4.	Thực hành gây mê Nội khí quản	20	30	30
5.	Thực hành gây tê tủy sống	10	20	20
6.	Thực hành gây tê mổ lấy thai	10	10	10

6.2. Đánh giá kết thúc: 01 bài thi viết và 01 bài thi thực hành

- Bài thi viết:

Thời gian: 45-60 phút

Nội dung: Tổng hợp kiến thức toàn khóa

Phương pháp: Bài tập xử trí tình huống và câu hỏi trắc nghiệm khách quan

- Bài thi thực hành:

Thời gian: 60-90 phút

Nội dung: thực hiện kỹ thuật trên người bệnh

Phương pháp: Quan sát bảng kiểm và vấn đáp.

Điểm thi kết thúc: Trung bình cộng của hệ số điểm bài thi viết và điểm bài thi thực hành, trong đó điểm lý thuyết hệ số 1, điểm thực hành hệ số 2.

VII. Tổ chức khóa học

7.1. Phân bố thời gian khóa học:

7.1.1. Quỹ thời gian

12 tuần x 5 ngày x 8 tiết học = 480 tiết

7.1.2. Phân bố thời gian

- Khai giảng, bế giảng: 4 tiết.
- Học lý thuyết: 60 tiết
- Học thực tập lâm sàng: 393 tiết

- Ôn tập và thi kết thúc khóa học: 27 tiết

7.1.3. Thời gian biểu

Tuần 1

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	Khai giảng và học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT
Buổi chiều	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT	Học LT

Tuần 2

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	Học LT	Học LT	Học LT	TT lâm sàng	TT lâm sàng
Buổi chiều	Học LT	Học LT	LT-THLS	TT lâm sàng	TT lâm sàng

Tuần 3 → 11

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng
Buổi chiều	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	TT lâm sàng

Tuần 12

Thời gian	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi sáng	TT lâm sàng	TT lâm sàng	Ôn thi	Ôn thi	Ôn thi
Buổi chiều	TT lâm sàng	Ôn thi	Ôn thi	Ôn thi	Thi, bé mạc

Ghi chú:

- Buổi sáng = 4 tiết/buổi, bắt đầu từ 7h30 và kết thúc vào 12h*
- Buổi chiều = 4 tiết/buổi, bắt đầu từ 13h và kết thúc vào 16h30.*

3. Với các buổi học lý thuyết, giữa buổi có nghỉ giải lao và giải khát trong thời gian 15 phút.

7.2. Tổ chức khóa học

- Mỗi lớp học không quá 10 học viên.
- Khóa học được tổ chức tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La và do phòng Chỉ đạo tuyến trực tiếp quản lý;
- Mỗi lớp học có 01 giáo viên phụ trách và đồng thời là tư vấn hỗ trợ học tập cho mỗi học viên;
- Học viên trong lớp bầu lớp trưởng
- Học lý thuyết tại phòng họp giao ban khoa PT- Gây mê hồi sức
- Thực hành: Khoa PT- Gây mê hồi sức Bệnh viện Đa khoa tỉnh

7.3. Cấp chứng chỉ

7.3.1. Những học viên đủ các tiêu chuẩn sau đây thì được Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La cấp Giấy chứng nhận Đào tạo liên tục theo quy định của Thông tư số 26/2020/TT-BYT ngày 28 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế

- Không nghỉ quá 10% tổng số thời gian khóa học.
- Điểm trung bình của các điểm thành phần phải từ 5 trở lên.

7.2.3. Những học viên không đủ những tiêu chuẩn trên không được cấp giấy chứng nhận và sẽ bị trả về đơn vị công tác

VIII. Điều kiện thực hiện chương trình

8.1. Đội ngũ giảng viên

- Số lượng: Tối thiểu 03 giảng viên;
- Trình độ: Sau đại học (Thạc sỹ, Bác sỹ CKI, CKII), đang công tác tại khoa PTGM-HS Bệnh viện đa khoa tỉnh Sơn La.

8.2. Tài liệu tham khảo cho học viên, giáo viên

- Gây mê hồi sức tập I và II, Trường Đại học Y Hà Nội

8.3. Cơ sở vật chất và trang thiết bị học tập:

- Phòng học lý thuyết: 2 phòng diện tích 40, 80m², có đủ chỗ cho 20 học viên.
- Phòng học thực hành: tại 08 phòng mổ khoa Gây mê hồi sức
- Phương tiện nghe nhìn: Bảng, bút viết, máy tính và máy chiếu

- Trang thiết bị, đồ dùng học tập
 - Các dụng cụ và mô hình phục vụ cho học thực hành: tối thiểu 01 mô hình bán thân có thể thực hiện các kỹ thuật khai thông đường thở, cấp cứu ngừng tuần hoàn, sốc điện, thở oxy.
 - Các dụng cụ thở oxy, bộ dụng cụ đặt nội khí quản.

IX. Hướng dẫn thực hiện chương trình

- Phương pháp giảng dạy: Giảng viên truyền đạt kiến thức lý thuyết bằng trình chiếu, thuyết trình, thảo luận...

- Thực tập lâm sàng: học viên học thực hành lâm sàng tại các phòng mổ, sẽ được chia thành nhóm. Mỗi nhóm có 1 giảng viên hướng dẫn. Học viên được tiếp cận bệnh nhân, khám, tiên lượng và đưa ra các quyết định về lựa chọn phương pháp gây mê dưới sự hướng dẫn của giáo viên. Học viên thực hiện các kỹ thuật vô cảm: Gây mê tĩnh mạch, gây mê Nội khí quản, gây tê tủy sống, gây tê đám rối thần kinh... trên bệnh nhân, hướng dẫn và giám sát của giảng viên.

- Học viên sẽ được tham gia trực cùng các ca trực của bác sĩ: Học viên được học lâm sàng trong ca trực của mình với sự hướng dẫn, giám sát của bác sĩ trực.

- Thực tập trên mô hình: Học viên học thực hành trên mô hình sẽ được chia các nhóm nhỏ và thực hành trực tiếp trên mô hình với sự hướng dẫn, giám sát của giảng viên.

- Phương tiện giảng dạy gồm: Máy tính, máy chiếu (Projector), giấy A0, bảng trắng, phương tiện PHCN, phương tiện VST.

- Thi lâm sàng:

Các học viên sẽ thực hiện kỹ thuật gây tê tủy sống và gây mê Nội Khí quản trên các bệnh nhân phẫu thuật, giảng viên quan sát và chấm điểm theo bảng kiểm.

- Thi Lý thuyết : làm 2 bài thi đầu và cuối khóa (pretest và posttest)

- Chỉ tiêu thực hành:

Mỗi học viên nên có một sổ theo dõi học tập và ghi chép các bệnh nhân đã trực tiếp thực hiện kỹ thuật với xác nhận của giáo viên hoặc bác sĩ điều trị.